TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, TP. HN

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày 29/9/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O- TP HN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Tiến D**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị N**
2. Ông **Mai Đức N**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu H** , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Ngọc L,** Kiểm sát viên Sơ cấp.

Hôm nay ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O,TP HN xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sô: 61/2017/HSST- QĐTA ngày 11 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số:13/2017 ngày 22 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T *(Tên gọi khác: Không),* Sinh ngày 08/12/1997; *ĐKNKTT nơi ở*: Thôn Th , xã Cự Kh , huyện Thanh O , Tp HN; số danh chỉ bản 000000138, lập ngày 16/5/2017 tại Công an huyện Thanh O, Thành phố HN. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1970, con bà: Vũ Thị B, Sinh năm: 1974;Vợ, con chưa có; Hiện đều ở thôn Thượng, xã Cự Khê, huyện Thanh O, Thành phố H N . Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 18/9/2015, bị Công an huyện Thanh O xử phạt hành chính về hành vi "mua số lô, số đề trái phép"
- Ngày 23/9/2015, bị Công an đồn Bình M, huyện Thanh O xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"
- Ngày 31/8/2016, bị Công an huyện Thanh O xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2017 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O.

***- Người bị hại*:**

1/ Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1973
2/ Bà Đỗ Thị L , sinh năm 1972
3/ Ông Trần Công Kh, sinh năm 1958
4/ Anh Tạ Văn H, sinh năm 1992
5/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969

6/ Ông Tạ Văn B, sinh năm 1965
7/Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1993
Đều trú tại: Thôn Quảng M, xã Mỹ H, huyện Thanh O, Tp HN
8/ Anh Đào Văn Th, sinh năm 1975
9/ Chị Trần Thị H, sinh năm 1979
Đều trú tại: Thôn Khúc Th, xã Cự KH, huyện Thanh O, Tp HN.

- **Người liên quan:**

1/ Anh Trịnh Ngọc Th, sinh năm 1985
Trú tại: Thôn Cự Đ, xã Cự Kh, huyện Thanh O, Tp HN
2/Anh Bùi Đăng H, sinh năm 1989
Trú tại: Thôn Ch, xã Bình M, huyện Thanh O, Tp HN.
3/ Chị Tạ Thị Thùy D, sinh năm 2000
Trú tại: Thôn Quảng M, xã Mỹ H, huyện Thanh O, Tp HN

- **Người làm chứng:**

1/ Ông Tạ Văn Th, sinh năm 1968
2/ Bà lưu Thị D, sinh năm 1970
Đều trú tại: Thôn Quảng M, xã Mỹ H, huyện Thanh O, Tp HN
3/ Anh Đào Văn Q, sinh năm 1997
Trú tại: Thôn Khúc Th, xã Cự Kh, huyện Thanh O, Tp HN
4/ Anh Nguyễn Như H, sinh năm 1991
Trú tại: Thôn Sinh Q, xã Bình M, huyện Thanh O, Tp HN
5/ Anh Nguyễn Trí Đ, sinh năm 1998
6/ Anh Bùi Quang L, sinh năm 1998
Đều trú tại: Thôn Quảng M, xã Mỹ H, huyện Thanh O, Tp HN.
7/ Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1998
Trú tại: Thôn M, xã Bích H, huyện Thanh O, Tp HN
8/ Anh Vũ Hữu D, sinh năm 1984
Trú tại: Lô 11, đường 430, phường Vạn Ph, quận HĐ, Tp HN
(Tại phiên tòa anh Anh Bùi Đăng H có mặt. Những người bị hại, và người liên quan và những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Hữu T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Thành phố HN truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có mâu thuẫn với Tạ Văn H, sinh năm 1992, trú tại thôn Quảng M, xã Mỹ H, huyện Thanh O, nên khoảng 7 giờ 30 ngày 11/5/2017, Nguyễn Hữu T, sinh năm 1997, trú tại thôn Th, xã Cự Kh, huyện Thanh O, HN có cầm theo một tuýp sắt có hàn dao chọc tiết lợn, đi bộ từ thôn Khê T, xã Cự Kh đến nhà H, mục đích là để tìm H, nhưng không tìm thấy. Trên đường đi tìm H, T nhìn thấy trong sân nhà anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1973, có dựng một chiếc xe máy Honda Dream, BKS 30L9-1592, khóa điện vẫn cắm ở ổ khoá, cổng nhà mở cả hai cánh, cửa nhà đóng, nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T đi vào cổng nhà anh D, rồi đi thẳng đến chỗ dựng xe máy thì thấy xe không khóa cổ, T quan sát xung

quanh ngôi nhà không có ai, nên T ngồi lên xe máy, tay phải cầm tay ga của xe, tay trái cầm tuýp sắt có hàn dao chọc tiết lợn và tay lái của xe rồi đẩy xe bằng chân ra khỏi cổng được 03m, thì nổ máy bỏ chạy về phía UBND xã Mỹ H . Cùng lúc đó, anh D cùng vợ là chị Đỗ Thị L , sinh năm 1972 nghe thấy tiếng nổ xe máy, nên chạy ra xem thì phát hiện T đang điều khiển xe bỏ chạy. Anh D, cùng một số người đuổi theo nhưng do thấy T cầm đoạn tuýp sắt nên anh D sợ không dám đuổi theo nữa.

T điều khiển xe dọc theo đường Cienco 5 ra khu vực chung cư CT6 thuộc khu đô thị Xa L, quận HĐ, tháo biển kiểm soát của xe và đem vứt ở khu vực bệnh viện K cơ sở Tân Tr. Sau đó, T đi xe về khu vực chung cư CT6 thì gặp anh Vũ Hữu D, sinh năm 1984, trú tại Lô 11, đường 430, phường Vạn PH, quận H Đ (là bạn quen biết xã hội với T). Tại đây, D hỏi mượn xe của T để đi đến bệnh viện thăm bạn. T đồng ý và giao xe cho D rồi đi về nhà.

Sau khi không đuổi bắt được T , anh D về nhà xem lại đoạn camera quan sát, và gửi đơn trình báo đến Công an xã Mỹ H .

Đến ngày 14/5/2017, Nguyễn Hữu T đến công an huyện Thanh O xin đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 15/5/2017, anh Vũ Hữu D biết chiếc xe mượn của T là xe do phạm tội mà có, nên đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu (đã qua sử dụng), không có biển kiểm soát, số máy 8159585, số khung 9159585.

Tại biên Kết luận định giá tài sản số 25KL/ĐGTS ngày 18/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh O kết luận:*"01 chiếc xe máy Honda Dream có BKS 30L9-1592, số máy 8159585, số khung 9159585, xe cũ đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại ngày 11/5/2017, có giá trị 20.000.000 đồng"*

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận, ngoài hành vi trộm cắp tài sản ngày 11/5/2017, T còn thực hiện khoảng 09 vụ chiếm đoạt tài sản khác, cụ thể:

- *Vụ thứ nhất*: Ngày 03/9/2015, Nguyễn Cao Ngh , sinh năm 1991, trú tại thôn H - Cự Kh điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ chở T đi đến thôn Quảng M – Mỹ H chơi. Khi đi qua một cửa hàng tạp hoá ở đầu thôn Quảng M thì T phát hiện 03 cháu bé đang chơi điện tử tại cửa hàng, không có người lớn trông giữ. T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, nên T bảo Ngh đứng đợi ở đầu làng, và một mình điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ quay lại cửa hàng tạp hoá. Sau đó, T đã giật chiếc điện thoại Lumia 625 màu đen trên tay cháu Nguyễn Đức H, sinh năm 2011 đang cầm điện thoại chơi điện tử cùng cháu Nguyễn Thị M, sinh năm 2006, và Nguyễn Thu Th, sinh năm 2008. Sau khi T giật được điện thoại, cháu Th kêu lên, thì chị Nguyễn Thị Ph , sinh năm 1993, (là chủ chiếc điện thoại) chạy ra thì thấy T phóng xe đi mất. Sau đó, T cùng Ngh đã đem bán điện thoại trên cho cửa

hàng điện thoại của anh Phạm Xuân Tr, sinh năm 1986 ở tổ 9, phường Phú L, quận HĐvới giá 400.000 đồng và cùng Ngh tiêu xài hết số tiền trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 43Kl/ĐGTS ngày 11/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh O kết luận: *"Tại thời điểm ngày 03/9/2015, 01 chiếc điện thoại di động (loại cảm ứng) Nokia Lumia 625 màu đen (đã qua sử dụng) có giá trị là 2.500.000 đồng"*

- *Vụ thứ hai*: Khoảng 23 giờ một ngày đầu năm 2016, T cùng Đào Văn Q, sinh năm 1997 Hoàng Văn H, sinh năm 1977, cùng ở thôn Khúc Th – Cự Kh, đối tượng H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) rủ nhau trộm cắp sắt ở Nhà văn hóa thôn Khúc Th – Cự Kh. Cả nhóm lấy được 03 bó sắt, mỗi bó nặng khoảng 30 kg, rồi đem về nhà Q cất. Sáng ngày hôm sau, T đến nhà Q lấy sắt và đem bán cho một người mua phế liệu dọc đường tại khu vực cầu thôn Kh T , được 900.000 đồng. Số tiền trên, T cầm tiêu xài cá nhân hết và không chia cho Q , H , H .

- *Vụ thứ ba*: Khoảng giữa năm 2016, T mặc quần áo dạng áo rằn di, đeo khẩu trang y tế, điều khiển xe máy từ cầu vượt HĐ về Thanh O, theo đường cienco 5, mục đích tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi T đi qua cầu Cự Kh thì phát hiện một người phụ nữ đi xe máy dạng xe tay ga, mặc áo chống nắng, bên tay lái bên trái có treo một chiếc túi xách màu đen, nên T đã giật chiếc túi xách trên và bỏ chạy về hướng cầu vượt HĐ. Sau đó, T lục túi và thấy có 800.000 đồng cùng một số giấy tờ tuỳ thân. T đã vứt chiếc túi xách đi, số tiền trên T chi tiêu cá nhân hết.

- *Vụ thứ tư*: Khoảng tháng 7,8/2016, T cùng Đ Văn Q , sinh năm 1997, ở Khúc Th – Cự Kh đến nhà người người quen chơi thì hỏng xe, nên T đã vào một quán sửa xe ở khu vực Sinh Q - Bình M để sửa xe, thì của hàng không có người. T phát hiện 01 chiếc điện thoại Iphone 4 màu đen đang cắm sạc ở cửa gần cửa buồng, nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. Sau đó, T đã lấy chiếc điện thoại và cùng Q đem bán cho một cửa hàng điện thoại ở khu vực huyện Thanh Tr, HN được 400.000 đồng.

- *Vụ thứ năm*: Khoảng 20 giờ 45 ngày 18/8/2016, T cùng đối tượng Th , sinh năm 1995, và Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1998, cùng ở Thôn M – B Hòa, đi đến nhà Bùi Quang L , sinh năm 1998 ở thôn Quảng M, Mỹ H, bằng xe máy Honda Dream của Tr. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 (ở gần nhà L), T phát hiện có 01 chiếc xe đạp điện màu đỏ đen, giỏ bằng nhựa, có cắm chìa khoá điện ở ổ khoá, dựng ở trong bếp, không có người trông giữ, nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T nhảy khỏi xe Tr và vào nhà chị L, thì Tr, L bỏ đi. Sau khi lấy được chiếc xe đạp điện, T điều khiển xe đến nhà Nguyễn Như H , sinh năm 1991, ở Sinh L - Bình M và nhờ H đem bán chiếc xe trên cho anh Bùi Đăng H, sinh năm 1989, ở thôn Ch - Bình M, với giá 5 triệu đồng. Sau đó, T cùng H tiêu xài hết số tiền trên. Ngày17/5/2017, anh H đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe đạp điện trên cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 37 KL/ĐGTS ngày 17/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh O kết luận: "*01 xe máy điện, nhãn hiệu 133SH, màu đỏ đen, BKS 29MD-12483, SM 0001214, SK 101345, không lắp BKS tại thời điểm bị xâm hại có giá trị: 3.000.000 đồng.*"

- *Vụ thứ sáu:* Khoảng tháng 9/2016, T đi xe máy từ cầu Cự Kh theo đường cienco 5 ra HĐ nhằm mục đích thấy người sơ hở thì cướp giật tài sản. Khi đi qua cầu Cự Kh khoảng 1m, T phát hiện một phụ nữ đi xe wave màu xanh cùng chiều vừa đi vừa nghe điện thoại nên T đã giật chiếc điện thoại trên, rồi đem bán cho cửa hàng điện thoại của anh Phạm Xuân Tr , sinh năm 1986 ở phường Phú L , quận H Đ được 300.000 đồng. T đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

- *Vụ thứ bảy*: Khoảng 10 giờ ngày 15/01/2017, T đi bộ đi chơi qua nhà anh Đào Văn Th , sinh năm 1975, ở thôn Khúc Th , xã Cự Kh , huyện Thanh O , thì phát hiện 01 chiếc xe máy điện màu trắng xanh biển số 29D3-60677 dựng trong sân nhà, có cắm chìa khoá điện ở ổ khoá, không có người trông giữ, nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy điện trên. T đi đến cổng nhà anh Th thì thấy cổng không khoá, nên T đã dắt chiếc xe ra khỏi cổng. Sau đó, T điều khiển xe đến khu vực Cổ Nh - Bắc Từ L – H N và nhờ một người tên Lục (không xác định được nhân thân, lai lịch) đem bán chiếc xe trên được 3.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34 KL/ĐGTS ngày 17/7/2017của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh O kết luận: "*01 xe máy điện nhãn nhiệu Xmen, màu trắng xanh, BKS: 29MD-606.77, SM 800W16010791, SK GR6ET670091 tại thời điểm bị xâm hại có giá trị: 5.000.000 đồng.*"

- *Vụ thứ tám:* Khoảng hơn 10 giờ ngày 12/04/2017, T đi bộ một mình từ nhà đến thôn Quảng M , xã Mỹ H chơi. Khi đi qua nhà ông Trần Công Kh , sinh năm 1958, tại thôn Quảng M , xã Mỹ H , T phát hiện thấy cổng nhà ông Kh không khoá, trong sân có dựng 01 chiếc xe máy Wave màu xanh BKS 29X7-368.04, có cắm chìa khoá điện ở ổ khoá, không có người trông giữ, nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đã vào sân nhà ông Kh dắt chiếc xe máy ra khỏi cổng và đem cầm cố chiếc xe máy trên cho anh Trịnh Ngọc Th , sinh năm 1985, (tức Tồ) ở thôn Cự Đà, xã Cự Kh, huyện Thanh O được 3.000.000 đồng và đem tiêu xài cá nhân hết. Ngày 17/5/2017, anh Th đã tự nguyện giao nộp lại tài sản trên cho cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36 KL/ĐGTS ngày 17/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh O kết luận:*"01 xe máy Wave, màu xanh BKS: 29X7-368.04, số khung: 110M0059447, số máy: 110ME0059447, không lắp BKS, tại thời điểm xâm hại có giá trị: 8.000.000 đồng."*

- *Vụ thứ chín*: Khoảng 11 giờ ngày 03/5/2017, T đi bộ từ nhà đến nhà ông Tạ Văn Th, sinh năm 1968, ở thôn Quảng M, xã Mỹ H, huyện Thanh O, mục đích để tìm anh Tạ Văn H, sinh năm 1992 (con trai ông Th). Khi đến nhà ông Th, do không có anh H ở nhà, ông Th đi vắng, nên T đi về. Trên đường về, T nảy sinh ý

định chiếm đoạt chiếc máy tính laptop màu đen ở trong gian buồng nhà ông Th . T quay lại, lợi dụng lúc bà Lưu Thị D , sinh năm 1970 (vợ ông Th) không chú ý, T đã lấy chiếc máy tính và đem bán cho cửa hàng máy tính "Mạnh H Computer" ở phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội với giá 2.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35 KL/ĐGTS ngày 17/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Thanh O kết luận: "*01 máy tính laptop HP màu đen đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị: 1.900.000 đồng.*"

Quá trình điều tra, T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với những tình tiết, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 03 tháng 9 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, TP. HN đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Cướp giật tài sản" theo Khoản 1 Điều 136 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh O vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 136; điểm h khoản 1 điều 48, điểm p khoản 1,2 Điều 46, khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T : Từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 điều 48, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T Từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có công ăn việc làm ổn định

Về xử lý vật chứng và thu lợi bất chính: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn xin đầu thú của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2016 đến ngày 11/5/2017, Nguyễn Hữu T đã thực hiện 10 vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn xã Mỹ H và xã Cự Kh,

huyện Thanh O, trong đó có 05 vụ chiếm đoạt tài sản đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể:

Ngày 03/9/2017, tại thôn Quảng M, xã Mỹ H, T đã có hành vi nhanh chóng tiếp cận và giật chiếc điện thoại Nokia Lumia màu đen, trị giá 2.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ph trên tay cháu Nguyễn Đức H .

Ngày 18/8/2016, tại thôn Quảng M, xã Mỹ H , T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp điện màu đỏ đen, BKS 29MD-12483 của gia đình chị Nguyễn Thị L, trị giá 3.000.000 đồng.

Ngày 15/01/2017, tại thôn Khúc Th, xã Cự Kh, T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện màu trắng xanh biển số 29D3-60677 của gia đình anh Đào Văn Th, trị giá 5.000.000 đồng.

Ngày 12/4/2017, tại thôn Quảng M, xã Mỹ H, T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy Wave màu xanh BKS 29X7-368.04 của gia đình ông Trần Công Kh , trị giá 8.000.000 đồng.

Ngày 03/5/2017, tại thôn Quảng M , xã Mỹ H , T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy tính laptop màu đen của anh Tạ Văn Hải, trị giá 1.900.000 đồng

Ngày 11/5/2017, tại thôn Quảng M, xã Mỹ H, T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy Honda Dream, BKS 30L9-1592 của gia đình anh Nguyễn Xuân D, trị giá 20.000.000 đồng.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự thì hành vi của Nguyễn Hữu T nhanh chóng giật chiếc điện thoại Nokia Lumia, trị giá 2.500.000 đồng, đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Và hành vi của Nguyễn Hữu T lén lút chiếm đoạt các tài sản gồm 02 xe máy, 02 xe đạp điện, 01 laptop, với tổng giá trị chiếm đoạt là 37.900.000 đồng, đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Đối với các vụ trộm cắp tài sản gồm 30 kg sắt, 01 chiếc điện thoại Iphone 4; Vụ cướp giật 01 túi xách, bên trong có 800.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động trên đường Cienco 5, quá trình điều tra, chưa xác định được bị hại, chưa thu hồi được vật chứng, nên chưa có căn cứ xử lý. Việc Cơ quan điều tra ra Quyết định tách rút tài liệu đối với các vụ án trên, khi nào có căn cứ sẽ tiếp tục xử lý, là phù hợp.

Đối với anh Phạm Xuân Tr và anh Nguyễn Mạnh H, là người T khai đã mua các tài sản do T trộm cắp mà có gồm điện thoại, laptop. Quá trình điều tra, Tr, H đều không thừa nhận có quen biết và mua tài sản của T. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu khác chứng minh. Bản thân T cũng khai Tr, H không biết các tài sản T bán cho Tr, H là tài sản do trộm cắp mà có, nên việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Tr, H, là có căn cứ.

Đối với các đối tượng Đào Văn Q , Nguyễn Như H , Nguyễn Quang Tr , Hoàng Như H , đối tượng L , đối tượng Th (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), là các đối tượng liên quan đến việc Nguyễn Hữu T trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xem xét xử lý, nên việc Cơ quan điều tra ra Quyết định tách rút tài liệu đối với các đối tượng trên, khi nào có căn cứ sẽ tiếp tục xử lý, là phù hợp.

Đối với hành vi T cầm 01 tuýp sắt có hàn dao nhọn đến tìm đánh anh Tạ Văn H ngày 11/5/2017, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T, là đúng quy định của pháp luật.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Cướp giật tài sản" theo Khoản 1 Điều 136 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm Tr, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

2.*Về tình tiết định khung hình phạt*:

Hành vi của bị cáo được quy định tại khoản 1 điều 136 và khoản 1 điều 138 của Bộ luật Hình sự.

3. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*:

Xét sau khi đầu thú bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi một phần trả lại cho bị hại, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi "Cướp giật tài sản", bị cáo thực hiện hành vi "phạm tội đối với trẻ em", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội này khi chưa đủ 18 tuổi, nên trong trường hợp này, khi quyết định hình phạt cần xem xét áp dụng hình phạt tương ứng đối với người chưa thành niên phạm tội.

Đối với hành vi "Trộm cắp tài sản", bị cáo thực hiện hành vi 05 lần, trong đó có 04 lần đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội nhiều lần"* được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48; Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội nhiều lần trong thời gian ngắn, bị cáo còn có nhân thân xấu: Ngày 18/9/2015, bị Công an huyện Thanh O xử phạt hành chính về hành vi "mua số lô, số đề trái phép"; Ngày 23/9/2015, bị Công an đồn Bình M, huyện Thanh O xử phạt hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Ngày 31/8/2016, bị Công an huyện Thanh O xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Do vậy, cần xử bị cáo mức án nghiêm để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, không cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo. Vì bị cáo không có thu nhập ổn định, lao động tự do.

4. *Về trách nhiệm dân sự*: Trong số tài sản bị cáo chiếm đoạt được, đã thu hồi trả lại 01 chiếc xe máy Wave màu xanh BKS 29X7-368.04 của gia đình ông Trần Công Khanh; 01 chiếc xe đạp điện màu đỏ đen của gia đình chị Nguyễn Thị L; 01 chiếc xe máy Honda Dream, BKS 30L9-1592 của gia đình anh Nguyễn Xuân D. Những bị hại trên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với anh Trịnh Ngọc Th, anh Bùi Đăng H là người đã nhận cầm cố, mua bán tài sản do phạm tội mà có của T. Tuy nhiên, anh Th, anh H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, là có căn cứ. Anh Thắng có yêu cầu T phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng Th mua chiếc xe máy Wave màu xanh BKS 29X7-368.04. Anh H có yêu cầu T phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng Hà mua chiếc xe máy điện, nhãn hiệu 133SH, màu đỏ đen, BKS 29MD-12483.

Xét thấy đây là yêu cầu chính đáng, nên cần buộc Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho anh Th số tiền 3.000.000 đồng, và bồi thường cho anh H số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với các tài sản chưa thu hồi được gồm 01 chiếc điện thoại Nokia Lumia màu đen của chị Nguyễn Thị Ph, 01 chiếc máy tính laptop màu đen của anh Tạ Văn H, và 01 chiếc xe máy điện màu trắng xanh biển số 29D3-60677 của gia đình anh Đào Văn Th. Chị Ph, anh H và gia đình anh Đào Văn Th có yêu cầu T phải bồi thường số tài sản đã chiếm đoạt bằng hiện vật.

Xét đây là thoả thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo và bị hại, giá trị tài sản bị chiếm đoạt đã được Hội đồng định giá tài sản định giá, và người bị hại cũng không có thắc mắc gì, nên cần buộc T phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ph giá trị chiếc điện thoại đã qua sử dụng là 2.500.000 đồng; Bồi thường cho anh Tạ Văn H giá trị 01 chiếc máy tính laptop qua sử dụng là 1.900.000 đồng. Bồi thường cho gia đình anh Đào Văn Th giá trị 01 chiếc xe đạp điện qua sử dụng là 5.000.000 đồng.

5. *Về thu lời bất chính:* Số tiền bị cáo bán các tài sản chưa được thu hồi là 13.600.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

6. *Về vật chứng*: Không có

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội "Cướp giật tài sản" và tội "trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 136, điểm h, khoản 1 Điều 48, khoản 1,2 Điều 46, khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự.

Phạt: Nguyễn Hữu T 18 *(mười tám)* tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138 Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm p Khoản 1,2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

Phạt: Nguyễn Hữu T 30 *(ba mươi)* tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 50, điều 75 BLHS, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 48 *(bốn mươi tám)* tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

2. *Về thu lợi bất chính*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên: Bị cáo phải nộp lại số tiền 13.600.000 đồng sung quỹ nhà nước.

-*Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ph giá trị chiếc điện thoại đã qua sử dụng là 2.500.000 đồng; Bồi thường cho anh Tạ Văn H giá trị 01 chiếc máy tính laptop qua sử dụng là 1.900.000 đồng. Bồi thường cho gia đình anh Đào Văn Th giá trị 01 chiếc xe đạp điện qua sử dụng là 5.000.000 đồng.

Buộc Nguyễn Hữu T phải bồi thường cho anh Th số tiền 3.000.000 đồng, và bồi thường cho anh H số tiền 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. *Về vật chứng*: Không có

4. *Về án phí*: Căn cứ nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu: 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 870.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm .

- Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 29.9.2017

- Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận
- TAND Tp.hà Nội;
- Sở tư pháp HN;
- VKSND Huyện Thanh O;
- Công an Huyện Thanh O;
- UBND xã Cự Kh
- Bi cáo;

- L- u Hồ Sơ vụ án;

Nguyễn Tiến D